TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-PT.
Ngày: 08-7-2025
V/v Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương.
Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị An
Bà Nguyễn Thị Thuỷ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên:*** Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2025/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con chung.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 28/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực I- Thái Nguyên) bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2025/QĐXX-HNGĐPT ngày 02 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1993, Có mặt

Trú tại: Tổ 7, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường G, tỉnh Thái Nguyên)

2. Bị đơn: Chị Bùi Thùy L, sinh năm 1993, có mặt

ĐKHKTT tại: Tổ 7, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở: Tổ 15, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường G, tỉnh Thái Nguyên)

3. Người kháng cáo: Chị Bùi Thùy L là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản án sơ thẩm nguyên đơn là anh Đặng Ngọc T trình bày:

Anh và chị Bùi Thùy L kết hôn năm 2019 tại UBND phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có tổ chức cưới hỏi theo nghi thức truyền thống của dân tộc. Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ anh tại tổ 7, phường H, thành phố Thái Nguyên. Trong thời gian chung sống khoảng 01 năm đầu thì vợ chồng hạnh phúc, đến sau khi sinh con đầu lòng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến việc cãi vã. Anh chị đã ly thân từ tháng 6/2024 đến nay.

Anh T xác định không còn tình cảm với chị L, mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng nên đề nghị được ly hôn.

- Về con chung: Anh T khai, vợ chồng có 02 con chung là Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023. Khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi hai con nhưng nếu chị L không đồng ý thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con lớn là Đặng Ngọc Minh C và đồng ý để chị L nuôi dưỡng con nhỏ là Đặng Ngọc Chí K vì cháu K chưa được 36 tháng tuổi. Anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Về điều kiện nuôi con, hiện anh đang làm việc tại Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Trường Tín với mức lương 10.000.000 đồng/ tháng chưa kể tiền làm thêm giờ, thời gian làm việc theo giờ hành chính. Bản thân anh sống cùng với mẹ đẻ bà Lê Thị T1 là giáo viên đã nghỉ hưu, gia đình anh gần trường học, bệnh viện nên anh có đủ điều kiện về kinh tế cũng như thời gian để chăm sóc con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn chị Bùi Thùy L tại bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa trình bày: Chị L xác nhận thông tin về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn như anh T trình bày là đúng. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau khi chị sinh con đầu lòng vào năm 2021 thì vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T có mối quan hệ với người khác mặc dù chị không có bằng chứng, ngoài ra anh T còn thường xuyên đi uống rượu bia, ham chơi, không hỗ trợ chị chăm sóc con, dẫn đến việc cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đến ngày 9/6/2024 thì anh chị đã ly thân. Sau đó, chị đón hai con về nhà bố mẹ đẻ chung sống, anh T có chu cấp tiền nuôi con nhưng không đều, tháng có, tháng không. Đến ngày 09/01/2025 do có việc riêng nên chị đã gửi con trai là cháu K về nhà mẹ chồng để nhờ bà nội và anh T chăm sóc, từ đó cháu K ở với anh T. Nhiều lần chị muốn đưa cháu về chăm nom nhưng anh T và mẹ chồng không cho.

- Về con chung: Chị L khai, vợ chồng có 02 con chung là Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Về điều kiện nuôi con: Chị đang là giáo viên mầm non, giảng dạy tại trường Mầm non Cốc Hóa với mức lương là 10.000.000 đồng/ tháng, ngoài ra chị còn có thu nhập thêm từ tiền trông trẻ buổi trưa khoảng từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/ tháng và tiền bán hàng trên mạng từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng. Về nhà ở, chị đang thuê trọ gần nhà bố mẹ đẻ ở tổ 15 phường H, thành phố Thái Nguyên nên được bố mẹ hỗ trợ chăm sóc các con. Hiện nay cháu Minh C đang ở cùng với chị và học tại trường mầm non nơi chị làm việc, còn cháu Chí K thì ở với anh T từ khi cháu 14 tháng tuổi. Trong trường hợp chị được nuôi hai con thì chị đề nghị anh T cấp dưỡng cho 2 con là 3.000.000 đồng/tháng còn nếu chỉ được nuôi một cháu thì chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, tại bản án số 28/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực I- Thái Nguyên) đã xét xử và quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đặng Ngọc T. Cho anh Đặng Ngọc T được ly hôn với chị Bùi Thùy L.

2. Về con chung: Giao con chung là Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Minh C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao con chung là Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023 cho chị L trực nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T, chị L được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết do đương sự không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/3/2025 bị đơn chị Bùi Thuỳ L có đơn kháng cáo đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xem xét giải quyết để chị được nuôi cả hai con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị L giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày các căn cứ kháng cáo.

Chị L cung cấp 01 đơn xin xác nhận ngày 31/5/2025 về căn cứ xác định con chung Đặng Ngọc Minh C hiện nay đang học lớp C1, cháu Đặng Ngọc Chí K là học sinh lớp D1, cả hai cháu hiện nay đang học tại Trường Mầm non Cốc Hoá nơi chị L đang công tác.

Chị L cho rằng con chung Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023 hiện nay còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, Toà án cấp sơ thẩm giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng chị nhất trí. Đối với cháu Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 là con gái, đến nay cháu C mới hơn 3 tuổi, chị L là giáo viên trường mầm non Cốc Hoá và hiện nay cháu C đang học lớp C1 của Trường Mầm Non Cốc Hoá, hàng ngày chị L đi làm có thể đưa đón cả hai con chung đến trường học thuận lợi, chị L là giáo viên có mức thu nhập và nơi ở ổn định, là một giáo viên dạy trường mầm non nên chị có đủ kỹ năng chăm sóc con của mình được tốt nhất. Vì các con chung của chị và anh T còn quá nhỏ và rất cần sự chăm sóc giáo dục của người mẹ nhất là cháu C là con gái cần phải được ở gần mẹ để chăm sóc giáo dục cả thể chất và tâm sinh lý của con gái. Chị L cho rằng anh T là công nhân làm tại Sông Công nên việc đón con sẽ không thuận lợi, chị L đề nghị được nuôi nuôi cả hai con chung.

Anh T không nhất trí kháng cáo của chị L. Anh T xác định đủ điều kiện để chăm sóc con chung, Anh T trình bày: Hiện nay anh đang làm việc tại Sông Công, có thu nhập 10.000.000/tháng về nơi ở hiện nay anh đang cùng ở với mẹ đẻ của anh và mẹ anh cũng là giáo viên nghỉ hưu nên cũng có nhiều kinh nghiệm chăm sóc trẻ. Anh T đề nghị được chăm sóc nuôi dưỡng 01 con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát phát biểu sự tuân theo pháp luật của thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Bùi Thuỳ L. Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 28/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực I- Thái Nguyên). Giao cả hai con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cả hai con chung cho chị L mỗi tháng 3.000.000 đồng đến khi

các con chung đủ 18 tuổi. Chị L không phải chịu án phí phúc thẩm. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Bùi Thuỳ L làm trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2.] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Anh T và chị L trong quá trình chung sống có hai con chung là cháu Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và cháu Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự tại phiên toà thể hiện: Chị L hiện nay là giáo viên Trường mầm non Cốc Hoá và hiện nay cháu Cga đang học lớp C1, còn cháu K có danh sách học lớp D1 của Trường Mầm Non Cốc Hoá. Chị L là giáo viên có mức thu nhập và nơi ở ổn định, hiện nay cả hai con chung của chị L và anh T còn nhỏ, cháu K dưới 36 tháng tuổi, cháu Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 là con gái, tính đến thời điểm xét xử phúc thẩm cháu C được hơn 03 tuổi, còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Mặt khác chị L là giáo viên của Trường Mầm non Cốc Hoá nên có đủ kỹ năng chăm sóc con của mình được tốt nhất, anh T làm việc tại Sông Công nên về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung và đưa đón con tới trường của chị L thuận lợi hơn hơn so anh T. Tại phiên toà phúc thẩm chị L cung cấp thêm chứng cứ mới về bản xác nhận của trường mầm non Cốc Hoá. Hội đồng xét xử thấy, kháng cáo xin trực tiếp nuôi con chung Đặng Ngọc Minh C của chị L là có căn cứ. Hội đồng xét xử sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm, giao cho chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023 là phù hợp quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho các con chung khi cha mẹ ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cả hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (mỗi con chung 1.500.000 đồng/1 tháng) đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh T nhất trí. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của L được chấp nhận nên chị L không phải chịu án phí phúc thẩm. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của chị Bùi Thuỳ L về việc đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung.

Sửa phần quyết định về con chung của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 28/2025/HNGĐ -ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực I- Thái Nguyên).

Căn cứ các Điều 28; Điều 35, Điều 39; Điều 147 BLTTDS năm 2015. Áp dụng Điều 56; 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Luật phí và lệ

phí năm 2016; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

2. Về con chung: Giao con chung là Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023 cho chị Bùi Thuỳ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi cả hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai bị cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả hai con chung Đặng Ngọc Minh C, sinh ngày 03/8/2021 và Đặng Ngọc Chí K, sinh ngày 27/11/2023 cho chị Bùi Thuỳ L mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cụ thể: Mỗi con chung 1.500.000 đ/01 tháng đến khi cả hai chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Chị L không phải chịu án phí phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000912 ngày 08/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Các quyết định khác của bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 28/2025/HNGĐ -ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực I - Thái Nguyên). có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực I;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Lê Thị Hồng Phương